TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN I** **TỈNH G**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2019/HS- ST
Ngày: 04/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I TỈNH G

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Viết Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Diện

Bà Ksor Hương

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện I, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I tham gia phiên Tòa: Ông Ksor Yanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST – HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/ QĐXXST – HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Siu Li K, sinh ngày 07/5/2000, tại G.

Nơi đăng ký thường trú: Bôn T, xã Ia B, huyện I, tỉnh G; nơi sinh sống: Bôn T, xã Ia B, huyện I, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch; Việt Nam; con ông: R'ô Tr (đã chết) và bà Siu H'N, sinh năm 1981; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Rcom V (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại*: Ông Nay Th, sinh năm 1977 và bà Rcom H' M, sinh năm 1979 (là cha, mẹ đẻ của người bị hại Rcom V).

Đều trú tại: Bôn T, xã Ia B, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Siu Ngh, sinh năm 1998.

Trú tại: Thôn Bôn T, xã Ia B, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

- Nguyễn Thế H, sinh năm 1990.

Trú tại: 108 Tr, phường Đ, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

- Kpă L, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn L, xã Ia T, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng:

- Siu Kh, sinh năm 2000. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch:*

Bà Ksor H' Na My - người dân tộc Ja rai.

Trú tại: Làng H'l, xã Ia Mrơn, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi đã uống rượu, khoảng 23 giờ 30 ngày 23/02/2019, Siu L điều khiển xe mô tô BKS 81N5- 9572 chở ngồi sau Rcom V l thông trên đường bê tông liên xã hướng từ thôn Bôn T, xã Ia B, huyện I đi thị xã A, tỉnh G. Khi L điều khiển xe đi đến đoạn đường cua thuộc thôn Ia R, xã Ia B, huyện I do chạy nhanh, không làm chủ được tay lái nên xe của L bị trượt ngã và tông vào hàng rào nhà bà Kpă H'N bên trái đường theo hướng đi của L gây tai nạn. Hậu quả, Rcom V bị chết trên đường đi cấp cứu, còn Siu L bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng

Sau khi xảy ra tai nạn, các Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông trên đoạn đường bê tông liên xã, thuộc Thôn Ia R, xã Ia B, huyện I, tỉnh G. Quá trình khám nghiệm lấy trụ điện cao thế số 475/Đ2/38/39/Ia B đặt bên nền đất bên trái theo hướng từ xã Ia B đi thị xã A; các dấu vết được đo về mép đường bên trái theo hướng từ xã Ia B đi thị xã A làm chuẩn. Mặt đường rải bê tông tương đối bằng phẳng rộng 3,90m, lề đất hai bên có độ nghiêng dần về phía chân lề đường, lề đất bên phải rộng 1,5m, lề đất bên trái rộng 2,0m, đoạn đường xảy ra tai nạn hơi cong và khuất tầm nhìn bên phải.

- Vết cà không liên tục (vết số 1) có diện (26,70 x 0,15)m, đầu vết nằm trên mép đường, đuôi vết cách mép đường 3,34m, cách điểm gần nhất (vết số 2) là 0,90m và cách trục bánh trước xe mô tô (4) là 5,45m. Vết (1) có chiều hướng từ sau ra trước từ phải qua trái theo hướng từ xã Ia Tul đi thị xã AyunPa.

- Diện mảnh vỡ nhựa (vết số 2) có diện (0,80 x 0,40)m, điểm gần nhất cách cách cuối vết (1) là 0,90m và cách mép đường 3,70m. Điểm xa nhất vết

(2) cách mép đường 3,80m và điểm cuối vết (2) cách trục bánh trước xe mô tô (4) là 3,25m.

- Vết màu nâu nghi là vết máu (vết số 3) có diện (0,10 x 0,10)m, tâm vết cách cuối vết (1) là 5,30m, cách tâm trục trước bánh xe mô tô (4) 0,70m, cách tâm trục sau xe mô tô (4) 0,50m và thấp hơn trục sau của xe mô tô (4) là 1,10m. Tâm vết cách mép đường 4,50m.

- Xe mô tô biển số 81N5 – 9572 (4) ở tư thế đuôi xe gác lên trụ gỗ cổng hàng rào nhà bà Kpă H' Neh và hướng vào trong, đầu xe hướng ra đường bê tông, bánh xe trước ở mặt đất. Trục bánh sau nằm trên trụ gỗ hàng rào cách mặt đất 1,13m và cách mép đường 4,90m, cách tâm vết (3) là 0,50m, trục trước cách mép đường 3,85m và cách tâm vết (3) là 0,70m. Hiện trường cách điểm mốc là 10,20m.

Kết quả khám phương tiện liên quan tai nạn

- Về giấy tờ: Đăng ký xe mô tô số 004169, chủ xe Kpă L, sinh năm 1985, trú tại L, Ia T, C, G. Xe mô tô hiệu Yamaha – Siurius, biển kiểm soát 81N5 – 9572, màu sơn vàng đen, số máy 5C64349383, Số khung C640AY349383.

- Dấu vết phương tiện: Xe mô tô gắn biển số 81N5 – 9572, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Siu rius, màu sơn vàng - đen, số máy: 5C63 - 078775, số khung: RLCS5C6308Y078775.

+ Cụm đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng trước, cụm đo đồng hồ tốc độ, bị bể hoàn toàn, bung khỏi vị trí định vị.

+ Gương chiếu hậu bên trái bị bể bung khỏi định vị.

+ Tay nắm người điều khiển bên trái bị đẩy lùi từ trước ra sau, từ trên xuống dưới góc 30 độ so với vị trí ban đầu.

+ Hộp chứa dầu thắng bên tay lái bên phải có vết trầy xước kim loại, bám dính đất diện (5 x 6)cm.

+ Đầu cung chắn bùn trước có vết trầy xước sơn chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên diện (9 x 6)cm.

+ Mặt nạ và ốp sườn trước hai bên không có, ốp nhựa sườn sau hai bên bị vỡ bung khỏi định vị.

+ Ốp nhựa đèn chiếu hậu bị vỡ bung khỏi định vị diện (22 x 12)cm.

+ Gác để chân trước bên trái bị cong vênh từ dưới lên trên gốc 45 độ so với vị trí ban đầu, núm cao su bị trầy xước diện (3 x 2)cm, chiều hướng từ trước ra sau. Gác để chân sau bên phải bị gẫy rời khỏi định vị diện (5 x 1)cm.

+ Ốp kim loại bên ngoài bộ phận giảm thanh (ống bô) có vết trầy xước kim loại diện (38 x 6)cm, hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau.

+ Mép giao giữa lốp cao sau và vành xe có vết bám dính lá cây, đất có diện (35 x 5)cm, vành hơi vênh về bên phải.

+ Mép cao su lốp xe hai bên lốp sau có vết trầy xước theo chiều quay của bánh xe.

+ Ốp kim loại dưới lốc máy bị móp lún từ dưới lên trên, diện (7 x 6)cm.

Tại bản kết luận pháp y số 28/2019/TT, ngày 12/3/2019 của trung tâm pháp y tỉnh G, kết luận: Rcom V chết do: Vỡ sọ và đa chấn thương do tai nạn giao thông

Tại bản cáo trạng số: 12/CT – VKS ngày 16/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G truy tố Siu L về tội: **"** Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Siu L phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 ; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Siu L từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về tang vật vụ án: Đối với chiếc xe mô tô BKS 81N5 – 9572 xác định xe mô tô có số khung: RLCS5C6308Y078775, số mày 5C63 – 078755. Tuy nhiên, qua tra cứu biển số xe 81N5-9572 tại Đội cảnh sát giao thông Công an huyện I tra thì kết quả tra cứu xác định: Chủ đăng ký xe BKS 81N5 – 9572 là Kpă L, sinh năm 1985; trú tại L, Ia T, C, G, xe có số máy: 5C64349383, số khung C640AY349388. Như vậy, về số khung, số máy không trùng với giấy tờ đăng ký, không rõ nguồn gốc nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện I đã chuyển phương tiện trên sáng đội Cảnh sát giao thông Công an huyện I để xử lý theo quy định của pháp luật. Vì vậy, không đề cập đến.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Siu L và người đại diện hợp pháp cho người bị hại Rcom V là bà Rcom H' M và ông Nay Th đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường dân sự với số tiền là 73.614.000 đồng. Bị cáo đã bồi thưởng đủ. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến

Ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản, mức hình phạt

và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi đã uống rượu, khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/02/2019, Siu L không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 81N5 – 9572, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Siu rius, màu sơn vàng - đen, số máy: 5C63 - 078775, số khung: RLCS5C6308Y078775BKS 81N5- 9572, có dung tích xi lanh 110cm^3 chở ngồi sau Rcom V l thông trên đường bê tông liên xã hướng từ Bôn T, xã Ia B, huyện I đi thị xã Ayunpa, tỉnh G. Khi L điều khiển xe đi đến đoạn đường cua thuộc thôn Ia R, xã Ia Broăi, huyện I do chạy nhanh không làm chủ được tay lái nên xe của L bị trượt ngã và tông vào hàng rào nhà bà Kpă H' Neh bên trái đường theo hướng đi của L gây tai nạn. Hậu quả làm Rcom V chết trên đường đi cấp cứu.

Bị cáo Siu L điều khiển xe mô tô do chạy nhanh không làm chủ được tay lái gây tai nạn làm cho anh Rcom V chết do vỡ sọ và đa chấn thương. Mặt khác khi điều khiển xe môtô có dung tích xi lanh 110cm^3 gây tai nạn bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Do vậy, bị cáo Siu L đã phạm vào tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Những năm qua, mặc dù Nhà nước và chính quyền địa phương có nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục, tích cực xử lý vi phạm nhưng tai nạn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh G không giảm, số người chết và bị thương do tai nạn vẫn ở mức cao mà nguyên nhân chủ yếu do người điều khiển phương tiện giao thông không nghiêm chỉnh chấp hành quy định pháp luật giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo đã dẫn đến cái chết của anh Rcom V , gây tổn thương không gì bù đắp được đối với gia đình, tác động xấu đến trật tự an toàn chung tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt thích đáng nhằm giáo dục cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Siu L có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết

giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong vụ án này đối với Siu Ngh, khi bị cáo Siu L lấy xe chở Rcom V đi chơi thì Nghiêm không có ý kiến gì. Lúc đó Nghiêm không biết bị cáo Siu L chưa có giấy phép lái xe nên để cho bị cáo Siu L sử dụng xe của mình. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Siu Ngh là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận mức hình phạt thấp nhất do Kiểm sát viên đề nghị.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện I, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Siu L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

[Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Siu L phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Bị cáo Siu L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Siu L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 04/9/2019). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- Công an huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Viết Thịnh